

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 408/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ,
tỉnh Điện Biên đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 815/NQ-UBTVQH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số 851/TTr-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023, Tờ trình số 2704/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 và đề nghị của Bộ Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 68/BC-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi, quy mô lập quy hoạch:

Phạm vi khu vực lập quy hoạch: Bao gồm toàn bộ địa giới hành chính thành phố Điện Biên Phủ với tổng diện tích tự nhiên 30.657,79 ha với 12 đơn vị hành chính - bao gồm 07 phường (Mường Thanh, Tân Thanh, Him Lam, Thanh Trường, Thanh Bình, Nam Thanh, Noong Bua) và 05 xã (Thanh Minh, Mường Phăng, Nà Tấu, Nà Nhạn, Pá Khoang). Ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch như sau:

- Phía Bắc giáp với huyện Mường Chà;
- Phía Đông Nam giáp với huyện Điện Biên Đông;
- Phía Tây và phía Nam giáp với huyện Điện Biên;
- Phía Đông giáp huyện Mường Ảng.

2. Thời hạn quy hoạch

Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, giai đoạn dài hạn đến năm 2045.

3. Quan điểm, mục tiêu lập quy hoạch:

a) Quan điểm:

- Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang triển khai. Đặt quy hoạch phát triển thành phố Điện Biên Phủ trong tổng thể không gian quy hoạch tỉnh Điện Biên, quy hoạch vùng trung du miền núi phía Bắc, quy hoạch xây dựng vùng biên giới Việt Trung, Việt Lào, các quy hoạch ngành quốc gia; bám sát các định hướng phát triển của Đảng, của Chính phủ.

- Phát triển thành phố Điện Biên Phủ trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt “Chiến trường Điện Biên Phủ” cùng với đặc trưng về sinh thái, cảnh quan, môi trường, văn hóa nhân văn và cụ thể hóa các định hướng phát triển chính của Quy hoạch tổng thể Khu du lịch quốc gia Điện Biên - Pá Khoang.

- Đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, phân bố dân cư; đảm bảo sử dụng hiệu quả quỹ đất xây dựng; xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật; phát triển bền vững, thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu; làm cơ sở để triển khai các đề án, chương trình phát triển đô thị, nâng loại đô thị.

b) Mục tiêu:

- Cụ thể hoá những chiến lược, định hướng phát triển của quốc gia, của vùng, của tỉnh và thành phố; phấn đấu xây dựng, phát triển đô thị thành phố Điện Biên Phủ trở thành đô thị loại II.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa - không gian đô thị - kiến trúc cảnh quan trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; làm tiền đề để đầu tư phát triển các dự án tạo cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng đô thị và các khu dân cư, tạo đột phá trong thu hút đầu tư.

- Xây dựng, phát triển thành phố Điện Biên Phủ trở thành đô thị du lịch, phát huy hiệu quả các giá trị lịch sử, cảnh quan, môi trường, văn hóa; đảm bảo quốc phòng, an ninh, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Làm cơ sở pháp lý để chính quyền địa phương quản lý, kiểm soát các hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển theo quy hoạch được duyệt đảm bảo bền vững lâu dài; lập các chương trình phát triển, dự án đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, các đơn vị triển khai quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các khu vực.

4. Tính chất:

- Là đô thị loại II, thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Điện Biên.

- Là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, giữ vai trò trọng yếu về quốc phòng - an ninh của vùng Tây Bắc (vùng trung du và miền núi phía Bắc), đầu mối giao lưu về kinh tế đối ngoại và văn hóa, du lịch với các tỉnh Bắc Lào, Nam Trung Quốc, Thái Lan và Myanma.

- Là thành phố du lịch văn hóa - lịch sử cách mạng cấp quốc gia; trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng và trung chuyển (logistic) trọng điểm của khu vực, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Điện Biên, vùng Tây Bắc và vùng trung du và miền núi phía Bắc.

5. Sơ bộ dự báo phát triển:

a) Dự báo quy mô dân số:

- Đến năm 2030: Dân số toàn khu vực nghiên cứu khoảng 160.000 người (bao gồm cả dân số quy đổi, trong đó: Dân số nội thành khoảng 115.000 người, dân số ngoại thành khoảng 45.000 người).

- Đến năm 2045: Dân số toàn khu vực nghiên cứu khoảng 220.000 người (bao gồm cả dân số quy đổi, trong đó: Dân số nội thành khoảng 160.000 người, dân số ngoại thành khoảng 60.000 người).

b) Dự báo nhu cầu đất đai:

- Đến năm 2030 đất xây dựng khoảng 4.000 - 4.500 ha, trong đó đất dân dụng đô thị và đất khu dân cư nông thôn khoảng 1.000 - 1.200 ha.

- Đến năm 2045 đất xây dựng khoảng 6.000 - 6.500 ha, trong đó đất dân dụng đô thị và đất khu dân cư nông thôn khoảng 1.500 - 1.700 ha.

(Việc phân tích, đánh giá, dự báo cụ thể quy mô dân số và đất đai xây dựng đô thị theo từng giai đoạn sẽ được nghiên cứu, đề xuất trong quá trình nghiên cứu đồ án quy hoạch).

6. Các yêu cầu chính về nội dung hồ sơ quy hoạch

a) Yêu cầu về phân tích đánh giá hiện trạng

- Phân tích, đánh giá hiện trạng về điều kiện tự nhiên và các đặc điểm của thành phố Điện Biên Phủ và các khu vực phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng phát triển thành phố Điện Biên Phủ.

- Phân tích, đánh giá tình hình phát triển kinh tế, xã hội của thành phố và của tỉnh Điện Biên; dự báo nhu cầu phát triển trong các giai đoạn đảm bảo định hướng phát triển cần phải hài hoà với yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan thiên nhiên, du lịch, di tích lịch sử văn hoá theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường tại khu vực.

- Phân tích, đánh giá hiện trạng, đất đai, dân số - lao động, cơ sở kinh tế kỹ thuật, hình thái không gian, quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường và các yếu tố xã hội có liên quan; rà soát, đánh giá hiện trạng đô thị theo các tiêu chuẩn, tiêu chí của đô thị loại III (theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-UBTVQH15), xem xét các chỉ tiêu, tiêu chuẩn còn thiếu. Đặc biệt cần đánh giá hệ thống các di sản, di tích lịch sử thuộc di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt “Chiến trường Điện Biên Phủ” liên quan đến thành phố; các giá trị về văn hóa, cảnh quan thiên nhiên để làm cơ sở cho định hướng phát triển.

- Phân tích các yếu tố biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới khu vực quy hoạch làm cơ sở đề xuất các giải pháp Quy hoạch phát triển nhằm ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đánh giá tổng thể công tác quản lý, triển khai thực hiện theo quy hoạch

chung thành phố Điện Biên Phủ được duyệt năm 2011 về định hướng phát triển không gian, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật; so sánh, đối chiếu định hướng và chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật tại quy hoạch đã được phê duyệt với tình hình thực tiễn phát triển đô thị để xác định những vấn đề tồn tại, bất cập trong phát triển đô thị, công nghiệp, du lịch, quản lý di tích; nghiên cứu các định hướng từ các quy hoạch cấp trên và các biến động mới về phát triển kinh tế xã hội của quốc gia, vùng, xác định các yếu tố mới, những vấn đề tồn tại, bất cập cần điều chỉnh, những nội dung kế thừa để đạt mục tiêu phát triển đề ra.

- Đánh giá tổng hợp các vấn đề từ thực trạng và bổ sung các tác động trong bối cảnh từ những biến động mới tác động đến điều kiện tự nhiên (đất đai, khí hậu, nguồn nước, tài nguyên khoáng sản,...); các xu thế phát triển và những định hướng lớn của quốc gia, của vùng và của tỉnh cũng như xem xét đến các dự án lớn có ảnh hưởng đến tiềm năng phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, lịch sử, cảnh quan, môi trường.

- Xác định: Điểm mạnh - Điểm yếu - Cơ hội - Thách thức, làm cơ sở cho việc tạo lập ý tưởng, các định hướng phát triển, đảm bảo tính khả thi.

b) Yêu cầu về tiền đề và dự báo phát triển

- Phân tích vai trò vị thế, tiềm năng, động lực phát triển:

+ Phân tích, làm rõ các nghị quyết, quyết định, văn bản pháp lý, các chủ trương và chính sách của: Đảng, Quốc hội, Chính phủ liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh đối với vùng trung du và miền núi phía Bắc và tỉnh Điện Biên; phân tích các tác động của quy hoạch vùng, các quy hoạch ngành mới, mang lại những động lực, tiềm năng mới cho thành phố Điện Biên Phủ.

+ Phân tích vai trò, vị thế của thành phố Điện Biên Phủ trong mối quan hệ vùng (đặc biệt lưu ý trong vùng trung du và miền núi phía Bắc, vùng Tây Bắc và trong vùng tỉnh Điện Biên) và những định hướng quan trọng theo đồ án Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050 đang triển khai cần nghiên cứu, lồng ghép.

+ Cần nêu rõ các mối liên hệ về chiến lược phát triển vùng, kinh tế - xã hội, hạ tầng cấp vùng (dân số, đất đai, tỷ lệ đô thị hóa, ...).

+ Đánh giá được những động lực, sức lan tỏa tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội gắn với an ninh quốc phòng của thành phố Điện Biên Phủ. Khái quát được các cơ hội đầu tư phát triển thành phố từ các động lực và tiềm năng chính về cơ chế chính sách, quỹ đất, tính đa dạng văn hóa, lịch sử (đặc biệt là di tích

lịch sử cấp quốc gia đặc biệt “Chiến trường Điện Biên Phủ”) và các đặc trưng về địa lý, kinh tế, cảnh quan, môi trường.

- Xác định tính chất, chức năng đô thị:

+ Tính chất, chức năng cần phù hợp với các định hướng phát triển được xác định trên cơ sở các nghị quyết, quyết định, văn bản pháp lý, các chủ trương và chính sách của: Đảng, Quốc hội, Chính phủ liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh đối với vùng trung du và miền núi phía Bắc và tỉnh Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ.

+ Tính chất, chức năng của thành phố Điện Biên Phủ cần nghiên cứu và bổ sung so với đồ án Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ được duyệt năm 2011 để đảm bảo thành phố phát huy được tối đa các lợi thế về văn hóa, lịch sử cách mạng, về vị trí, vị thế, vai trò của một đô thị cửa ngõ của vùng Tây Bắc, vùng trung du và miền núi phía Bắc và việc mở rộng địa giới hành chính thành phố bao trùm lên toàn bộ phạm vi của Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang.

- Yêu cầu về dự báo phát triển:

+ Yêu cầu dự báo phải có phương pháp và cơ sở khoa học (đảm bảo dự báo phù hợp với các dự báo của các ngành – đặc biệt từ phát triển du lịch, dịch vụ) và có tối thiểu 03 kịch bản dự báo để phân tích lựa chọn.

+ Dự báo tăng trưởng về kinh tế, xã hội, dân số, lao động, đất đai và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; dự báo khả năng và quá trình đô thị hóa.

+ Dự báo nhu cầu sử dụng đất đai đô thị trên cơ sở dự báo quy mô dân số, hiện trạng đất đai; dựa trên các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật về sử dụng đất đai theo quy định; dự báo tổng quy mô đất đai xây dựng đô thị và các quy mô cho từng thể loại thành phần.

+ Tiềm năng khai thác quỹ đất xây dựng đô thị. Cụ thể hóa các hình thái phát triển theo khả năng đô thị hóa.

+ Lựa chọn các cơ sở kinh tế kỹ thuật đô thị phải phù hợp với quy chuẩn, quy phạm và các quy hoạch cấp trên đã được phê duyệt. Về nguyên tắc dựa trên các tiêu chuẩn đô thị loại II.

c) Yêu cầu về định hướng phát triển không gian đô thị

- Mô hình và hướng phát triển đô thị

+ Phân tích đánh giá mô hình phát triển đô thị đã được đề xuất trong Quy hoạch năm 2011, phân tích thực trạng phát triển đô thị theo mô hình đã được

đề xuất, phân tích về hiện trạng sử dụng đất, xu hướng phát triển các khu vực chức năng, các dự án đang triển khai và các dự án đang nghiên cứu đề xuất để có tính kế thừa, tính hợp lý của các quy hoạch trước đó và đưa ra những kiến nghị, điều chỉnh đối với mô hình và hướng phát triển đô thị.

+ Mô hình và hướng phát triển cần lồng ghép, kế thừa được các định hướng phát triển chính của Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang và gắn kết được không gian giữa khu vực nội - ngoại thị.

+ Nghiên cứu mô hình và hướng phát triển đô thị phù hợp với tính đặc trưng về địa hình, cảnh quan, môi trường và văn hóa, xã hội (cảnh quan sông Nậm Rốm, cánh đồng Mường Thanh, địa hình đồi núi cùng với bản sắc văn hóa, lối sống của các dân tộc trên địa bàn, ...); đặc biệt phải gắn với việc bảo tồn phát huy hệ thống các di tích lịch sử thuộc Khu du lịch Quốc gia đặc biệt "Chiến trường Điện Biên Phủ".

- Yêu cầu về định hướng phát triển không gian

+ Nghiên cứu, rà soát, kế thừa hợp lý các định hướng của Quy hoạch chung 2011 và các quy hoạch ngành có liên quan trên cơ sở thực trạng phát triển, địa hình, cảnh quan, khả năng kết nối hạ tầng kết hợp các yếu tố đặc thù.

+ Đề xuất phạm vi ranh giới khu vực nội, ngoại thị dự kiến (xem xét đến mở rộng phạm vi nội thị); đảm bảo khai thác tối đa các lợi thế về cảnh quan tự nhiên, mặt nước (khu vực đồi núi, khu vực ven sông Nậm Rốm, hồ Pá Khoang, Hồ Huổi Phạ...) vào trong không gian đô thị kết hợp thoát nước và công viên đô thị để xây dựng hình ảnh "đô thị xanh, hiện đại".

+ Xác định phạm vi, quy mô các khu vực chức năng của đô thị; khu hiện có hạn chế phát triển, khu chỉnh trang, cải tạo, khu cần bảo tồn, tôn tạo; các khu chuyển đổi chức năng; khu phát triển mới; khu cấm xây dựng, các khu dự trữ phát triển; các khu vực dự kiến xây dựng công trình ngầm (đặc biệt lưu ý đến ranh giới vùng bảo vệ di tích; khu vực bảo tồn, phát huy giá trị của Khu di tích lịch sử đặc biệt quốc gia "Chiến trường Điện Biên Phủ" và các yếu tố bản sắc đặc trưng của đô thị về điều kiện tự nhiên, về địa hình, về cảnh quan, môi trường và văn hóa xã hội), hài hòa về không gian, hợp lý linh hoạt trong liên kết chia sẻ chức năng và thuận tiện trong kiểm soát phát triển.

+ Xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, định hướng và nguyên tắc phát triển đối với từng khu chức năng;

+ Xác định hệ thống trung tâm hành chính, trung tâm thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, thể dục thể thao, công viên, cây xanh và không gian mở; trung tâm chuyên ngành cấp vùng và đô thị để đảm bảo đáp ứng được tiêu chí đô thị loại II và phù hợp với quy hoạch các ngành, quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

+ Đề xuất định hướng phát triển các khu vực nông thôn và vùng ven đô, trong đó làm rõ mối liên hệ giữa không gian khu vực nông thôn với đô thị, nông thôn với phát triển du lịch, dịch vụ; nông thôn với bảo tồn, phát huy các giá trị của cảnh quan tự nhiên, của văn hóa, lịch sử.

+ Đảm bảo điều kiện hạ tầng đô thị nhằm gắn kết không gian quần thể di tích “Chiến trường Điện Biên Phủ” với không gian cảnh quan sinh thái Mường Phăng - Pá Khoang.

+ Nghiên cứu cảnh quan gắn với hệ thống khung giao thông (hệ thống tầng bậc, các nút giao thông quan trọng, các mặt cắt điển hình các khoảng lùi, vỉa hè đi bộ, ...) để là cơ sở hình thành các trục không gian, các quảng trường giao thông, các trục cảnh quan, ...

+ Thiết kế đô thị: Đề xuất tổ chức không gian, kiến trúc trên cơ sở xác định các vùng kiến trúc, cảnh quan, các trục không gian chính, quảng trường, cửa ngõ đô thị, điểm nhấn đô thị để thành phố Điện Biên Phủ thực sự trở thành một đô thị có bản sắc riêng, phát huy được lợi thế đặc trưng duy nhất “Chiến trường Điện Biên Phủ”. Tổ chức không gian cây xanh, mặt nước, đặc biệt quan tâm các khu vực ven sông Nậm Rốm, hồ Pá Khoang, Huổi Phạ, các điểm di tích lịch sử, các đồi cây xanh trong đô thị...

d) Yêu cầu về định hướng quy hoạch sử dụng đất đô thị theo các giai đoạn quy hoạch

- Xác định phạm vi, quy mô, các chỉ tiêu sử dụng đất theo từng giai đoạn trên cơ sở mô hình và định hướng phát triển không gian; đề xuất điều chỉnh chức năng sử dụng đất, quy mô, chỉ tiêu và nguyên tắc sử dụng đất đối với từng khu vực chức năng. Xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật có liên quan đến xây dựng và sử dụng đất từng khu vực nhằm phục vụ cho công tác quản lý và kiểm soát phát triển.

- Xác định quỹ đất các khu vực bảo tồn di tích văn hóa lịch sử, các khu vực bảo tồn tự nhiên, quỹ đất dự trữ phát triển... trên cơ sở phân bố hài hòa, đảm bảo được cảnh quan và dễ dàng triển khai thực hiện.

- Bố trí các hành lang cách ly, hành lang hạ tầng chính và quỹ đất xây dựng công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật.

- Đề xuất kế hoạch sử dụng đất phù hợp với từng giai đoạn phát triển; xác định quỹ đất dự trữ phát triển cho giai đoạn sau năm 2045.

đ) Định hướng hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội:

Tổ chức mạng lưới trung tâm vùng và đô thị: Hệ thống trung tâm hành

chính chính trị của tỉnh và thành phố; trung tâm du lịch; trung tâm thương mại, tài chính; trung tâm dịch vụ công cộng: Văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao, công viên, cây xanh, khu vui chơi giải trí; các chợ đầu mối; trung tâm dịch vụ du lịch và các trung tâm chuyên ngành khác.

e) Yêu cầu về định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật:

Định hướng xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ và hiện đại, phù hợp với tính chất chức năng và quy mô của đô thị phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn của đô thị loại II; đảm bảo phát triển bền vững, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch phục vụ cho đô thị. Gồm:

- Giao thông:

+ Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại, giao thông đô thị (đường hàng không, đường bộ); phát triển đồng bộ mạng lưới giao thông vận tải của thành phố với mạng lưới giao thông vận tải của vùng và quốc gia (đường quốc lộ 279, quốc lộ 12, cao tốc Điện Biên - Sơn La - Hòa Bình - Hà Nội); đảm bảo tính thống nhất về vận tải hàng hóa, hành khách, giao thông đường bộ, giao thông hàng không gắn kết trên địa bàn toàn đô thị.

+ Đề xuất các giải pháp tổ chức giao thông đảm bảo an toàn giao thông và hành lang bảo vệ các công trình giao thông. Xác định vị trí, quy mô các công trình đầu mối giao thông (cảng hàng không, bến xe đối ngoại,...). Tổ chức hệ thống giao thông công cộng và hệ thống bến, bãi đỗ xe; xác định chỉ giới đường đỏ các trục chính đô thị và hệ thống hào, tuy nen kỹ thuật.

- Cao độ nền và thoát nước mặt: Đề xuất các giải pháp cao độ nền và thoát nước mặt hợp lý cho đô thị và các khu vực xây dựng khác; đảm bảo an toàn về lũ, úng; phòng tránh các hiểm họa thiên tai... nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Khoanh vùng các khu vực cấm hoặc hạn chế xây dựng do cấu tạo về địa chất, địa hình, do nguy cơ lũ quét, các khu vực bảo tồn, bảo vệ và phát triển rừng. Xác định lưu vực và phân lưu vực tiêu thoát nước chính; hướng thoát nước, vị trí, quy mô các công trình tiêu thoát nước.

- Cấp nước: Phân tích đánh giá tài nguyên nước ngầm, nước mặt, sông hồ hiện có tại khu vực để đề xuất các giải pháp lựa chọn nguồn nước và bảo vệ nguồn nước. Xác định chỉ tiêu cấp nước và dự báo tổng hợp nhu cầu dùng nước toàn khu vực nghiên cứu (tiêu chuẩn và nhu cầu cấp nước cho sinh hoạt, công cộng, sản xuất, dịch vụ, du lịch ...) phù hợp với Quy chuẩn quy phạm và chỉ tiêu đô thị theo từng giai đoạn; dự kiến nguồn cấp, công trình đầu mối, mạng lưới đường ống cấp nước, cấp nước chữa cháy và các thông số kỹ thuật.

- Cấp điện, chiếu sáng đô thị: Xác định chỉ tiêu và tiêu chuẩn cấp điện và

dự báo nhu cầu sử dụng điện theo các phụ tải (phụ tải điện sinh hoạt, phụ tải điện công trình công cộng, dịch vụ, du lịch, sản xuất) theo các giai đoạn phát triển của đô thị; lựa chọn cân đối nguồn điện, đề xuất giải pháp thiết kế mạng lưới cấp điện cao áp, trung áp và cấu trúc lưới điện hạ thế, dự kiến các công trình đầu mối, tổ chức mạng lưới đường dây, trạm biến áp cho từng giai đoạn quy hoạch; tính toán nhu cầu và đề xuất giải pháp cho chiếu sáng (công trình giao thông; công cộng, quảng cáo, lễ hội...). Đề xuất khai thác sử dụng các nguồn năng lượng khác.

- Bưu chính viễn thông: Tính toán nhu cầu và đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng bưu chính – viễn thông, đảm bảo nhu cầu phát triển đô thị; tuân thủ quy định của Luật Viễn thông và Luật Tần số vô tuyến điện và các văn bản khác có liên quan. Xây dựng mạng lưới truyền dẫn cáp quang đồng bộ theo hướng sử dụng chung cơ sở hạ tầng, mở rộng hệ thống viễn thông công cộng đáp ứng nhu cầu của người sử dụng, phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Dự kiến các công trình đầu mối, tổ chức mạng lưới cáp ngoại vi diện rộng đảm bảo mỹ quan đô thị.

- Định hướng thu gom xử lý nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

+ Thoát nước thải: Xác định các chỉ tiêu về thu gom xử lý nước thải (nước thải sinh hoạt, nước thải công cộng, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ). Lựa chọn và thiết kế quy hoạch hệ thống thoát nước thải phù hợp với quy mô đô thị, yêu cầu vệ sinh, điều kiện tự nhiên (địa hình, khí hậu, thủy văn...), hiện trạng đô thị và hiện trạng hệ thống thoát nước.

+ Quản lý chất thải rắn: Xác định các chỉ tiêu chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp. Dự báo chi tiết nguồn và tổng lượng phát thải các loại chất thải rắn thông thường và nguy hại để từ đó định hướng quản lý chất thải rắn cho toàn đô thị.

+ Nghĩa trang: Xác định nhu cầu đất nghĩa trang theo các giai đoạn phát triển. Xác định vị trí, quy mô các khu nghĩa trang, nhà tang lễ và công nghệ táng.

g) Giải pháp bảo vệ môi trường

- Quy hoạch cần phải thực hiện đồng bộ với giải pháp bảo vệ môi trường nhằm kiểm chứng những quyết định về bố trí các khu vực chức năng, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường khi mở rộng các khu đô thị, các khu du lịch, dịch vụ, ... đảm bảo giữ gìn và chuyển hóa hợp lý khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp xung quanh các khu vực đô thị hóa, các khu chức năng phát triển mới.

- Giải pháp bảo vệ môi trường cần tích hợp với kịch bản ứng phó biến đổi khí hậu hiện hành, đưa ra các giải pháp môi trường, các khuyến cáo sử dụng đất, mô hình và hướng phát triển đô thị, cơ chế chính sách, nguồn lực, nhằm giảm thiểu các thiệt hại trong trường hợp thiên tai hoặc biến đổi môi trường lớn xảy ra.

h) Đề xuất chương trình, dự án ưu tiên và nguồn lực thực hiện

Đề xuất tiêu chí lựa chọn dự án ưu tiên, phân kỳ tổ chức thực hiện và xác định mục tiêu phát triển cụ thể cho từng giai đoạn quy hoạch. Xây dựng danh mục các dự án đầu tư chủ yếu có ý nghĩa tạo động lực phát triển, đảm bảo phù hợp với dự báo nguồn lực thực hiện. Đề xuất các giải pháp, cơ chế chính sách thực hiện quy hoạch, kế hoạch hành động theo các giai đoạn phát triển của đô thị.

i) Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Đề xuất quy định quản lý quy hoạch phù hợp đồ án quy hoạch và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan về quy hoạch cũng như quản lý đô thị hiện hành, đảm bảo theo nhu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

7. Hồ sơ sản phẩm

Thành phần hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị, Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch nông thôn.

8. Tổ chức thực hiện

a) Thời gian lập quy hoạch: Theo quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan trình duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

- Cơ quan lập quy hoạch: Đơn vị tư vấn có năng lực hoạt động phù hợp, được lựa chọn theo quy định pháp luật.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bố trí nguồn vốn, phê duyệt tổng dự toán chi phí lập quy hoạch; phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt Đồ án Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 theo quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

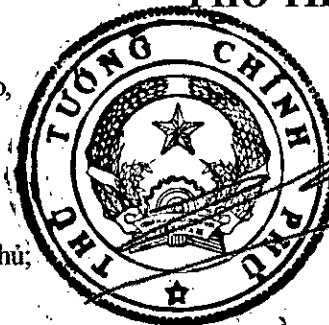
Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Quốc phòng, Ngoại giao, Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên;
- Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Điện Biên Phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, NN, KTTH, NC, QHĐP, KGVX;
- Lưu: VT, CN (2) Tuần

14

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà